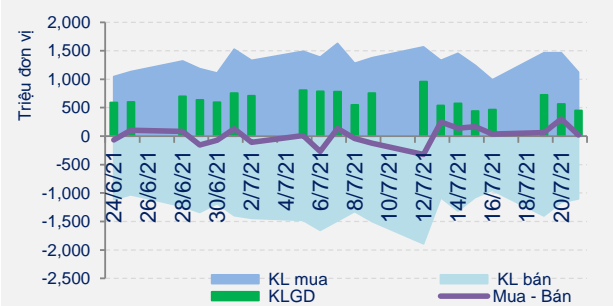
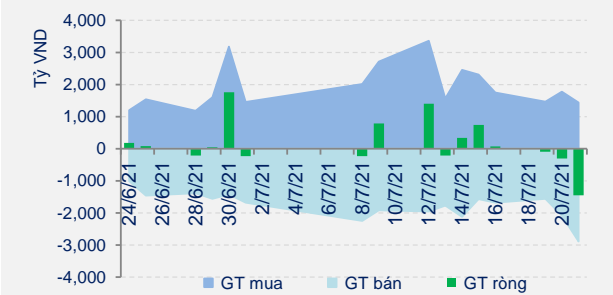


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/7/2021

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,270.79	300.80
% Thay đổi	↓ -0.20%	↓ -0.10%
KLGD (CP)	451,951,637	62,495,416
GTGD (tỷ đồng)	16,003.16	1,425.41
Tổng cung (CP)	1,101,978,300	138,366,900
Tổng cầu (CP)	1,123,079,800	94,389,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	49,096,528	369,671
KL mua (CP)	26,338,600	626,600
GTmua (tỷ đồng)	1,441.20	19.49
GT bán (tỷ đồng)	2,892.32	9.79
GT ròng (tỷ đồng)	(1,451.12)	9.70

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.34%	21.5	3.1	2.9%
Công nghiệp	↑ 0.64%	17.8	2.5	6.8%
Dầu khí	↑ 0.83%	23.3	1.8	1.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.18%	-	8.4	3.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.66%	16.3	2.4	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.26%	19.7	4.1	9.1%
Ngân hàng	↓ -0.55%	12.3	2.3	31.9%
Nguyên vật liệu	↓ -1.03%	14.2	2.3	17.7%
Tài chính	↑ 0.47%	18.5	3.2	23.9%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -1.03%	14.9	2.4	1.9%
VN - Index	↓ -0.20%	17.3	3.0	
HNX - Index	↓ -0.10%	16.7	3.7	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay với thanh khoản cũng có sự suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 2,5 điểm (-0,2%) xuống 1.270,79 điểm; HNX-Index giảm 0,31 điểm (-0,1%) xuống 300,8 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 454 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 14.056 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 306 mã tăng, 127 mã tham chiếu, 278 mã giảm. Thị trường tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên hôm nay nhưng áp lực bán gia tăng kể từ 13h30 trở đi khiến các chỉ số đồng loạt đóng cửa dưới ngưỡng tham chiếu. Phần lớn các cổ phiếu thuộc nhóm VN30 đều đóng cửa trong sắc đỏ và là nguyên nhân chính khiến chỉ số VN-Index kết phiên giảm điểm, có thể kể đến như HDB (-3,6%), SSI (-2,3%), GAS (-1,8%), PDR (-1,7%), CTG (-1,2%), HPG (-1,2%), VCB (-1,2%)... Ở chiều ngược lại, một số cổ phiếu trong nhóm VN30 tăng giá giúp mức giảm của thị trường là không lớn, có thể kể đến như VRE (+2,6%), TCB (+1,6%), PLX (+1,3%), VHM (+1,3%), REE (+1%), VIC (+1%)... Những nhóm cổ phiếu tăng mạnh trong phiên trước đó như ngân hàng, chứng khoán, thép... đều hạ nhiệt trong phiên hôm nay. Một số cổ phiếu thuộc ngành bán lẻ và cảng biển có diễn biến tích cực hơn thị trường chung.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index giảm điểm nhẹ với thanh khoản khớp lệnh cũng suy giảm và thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán trong phiên hôm nay là không mạnh, một bộ phận nhà đầu tư vẫn đang tiếp tục đứng ngoài quan sát thị trường. Khối ngoại bán ròng theo hình thức khớp lệnh với khoảng 250 tỷ đồng trên hai sàn cũng khiến giao dịch trở nên tiêu cực hơn. Trên góc nhìn phân tích kỹ thuật, thị trường đang trong nhịp hồi phục sau đợt giảm mạnh nên thanh khoản thấp là điều khá bình thường. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/7, thị trường có thể sẽ hồi phục trở lại với target là ngưỡng kháng cự vừa mang tính tâm lý lẫn kỹ thuật quanh 1.300 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/7, thị trường có thể sẽ hồi phục trở lại với target là ngưỡng kháng cự vừa mang tính tâm lý lẫn kỹ thuật quanh 1.300 điểm. Nhà đầu tư đã nâng tỷ trọng cổ phiếu lên mức trung bình trong phiên 19/7 khi thị trường điều chỉnh về quanh ngưỡng 1.260 điểm nên tiếp tục quan sát thị trường trong các phiên tới và có thể canh chốt lời dần nếu VN-Index tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 1.300-1325 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/7/2021

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 1.284,33 điểm. Nhưng từ khoảng 13h30 trở đi, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số giảm xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 1.266,71 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 2,5 điểm (-0,2%) xuống 1.270,79 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB giảm 1.200 đồng, GAS giảm 1.600 đồng, HPG giảm 550 đồng. Ở chiều ngược lại, VHM tăng 1.400 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức cao nhất tại 304,28 điểm. Nhưng từ khoảng 13h30 trở đi, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số đảo chiều xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 299,07 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,31 điểm (-0,1%) xuống 300,8 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB giảm 400 đồng, BAB giảm 200 đồng, HHC giảm 8.400 đồng. Ở chiều ngược lại, DXS tăng 1.300 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 1.451,12 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 22,8 triệu cổ phiếu. VIC là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 1.191 tỷ đồng tương ứng với 11,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là MSB với 136,7 tỷ đồng tương ứng với 4,9 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VHM là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 76,7 tỷ đồng tương ứng với 709 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 9,66 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 257 nghìn cổ phiếu. DXS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 7,6 tỷ đồng tương ứng với 265 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là THD với 2,6 tỷ đồng tương ứng với 12,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, BVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,4 tỷ đồng tương ứng với 52,3 nghìn cổ phiếu.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay với thanh khoản suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán xuống là không thực sự mạnh.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Và với việc thị trường giảm mạnh trong phiên 6/7 qua đó xuyên thủng hỗ trợ ngắn hạn quanh MA20 ngày với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên thì thị trường đã xác nhận bước sang sóng điều chỉnh a với target của sóng a quanh ngưỡng 1.210 điểm (fibonacci retracement 50% sóng tăng 5).

Thị trường chỉ giảm nhẹ trong phiên hôm nay với thanh khoản cũng suy giảm cho thấy áp lực bán là khá yếu. Với diễn biến hiện tại, có thể tạm coi sóng điều chỉnh a đã kết thúc và hiện tại đang là sóng hồi b với target trong đợt này trong khoảng 1.300-1.325 điểm (fibonacci retracement 31,8%-50% sóng điều chỉnh a).

Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/7, thị trường có thể sẽ hồi phục trở lại với target là ngưỡng kháng cự vừa mang tính tâm lý lẫn kỹ thuật quanh 1.300 điểm.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Nhập siêu tăng lên hơn 3 tỷ USD

Tính chung từ đầu năm đến ngày 15/7/2021 tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam là 345,45 tỷ USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu là 171,22 tỷ USD và kim ngạch nhập khẩu đạt 174,23 tỷ USD.



TIN TRONG NƯỚC

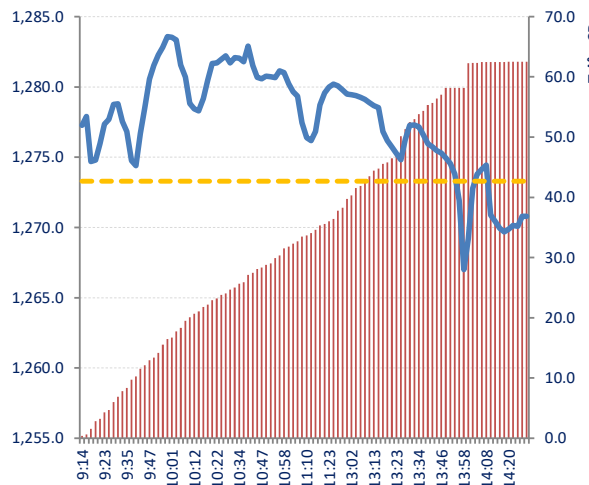
Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,8 - 57,5 triệu đồng/lượng, không đổi ở chiều mua vào và giảm 100.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.
Tỷ giá trung tâm tăng 4 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 21/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.211 VND/USD, tăng 4 đồng so với ngày hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

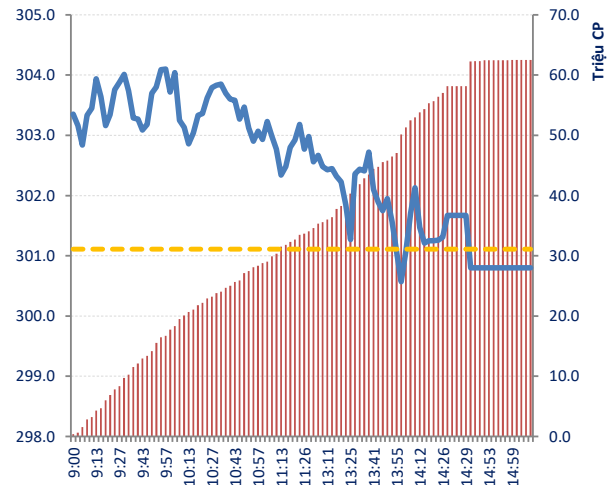
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 5,1 USD/ounce tương ứng với 0,28% xuống 1.806,35 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,034 điểm tương ứng 0,04% lên 93,013 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1776 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3633 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,08 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,91 USD/thùng tương ứng với 1,35% lên 68,11 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/7, Dow Jones tăng 549,95 điểm tương đương 1,62% lên 34.511,99 điểm. Nasdaq tăng 223,89 điểm tương đương 1,57% lên 14.498,88 điểm. Nasdaq Composite tăng 64,57 điểm tương đương 1,52% lên 4.323,06 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

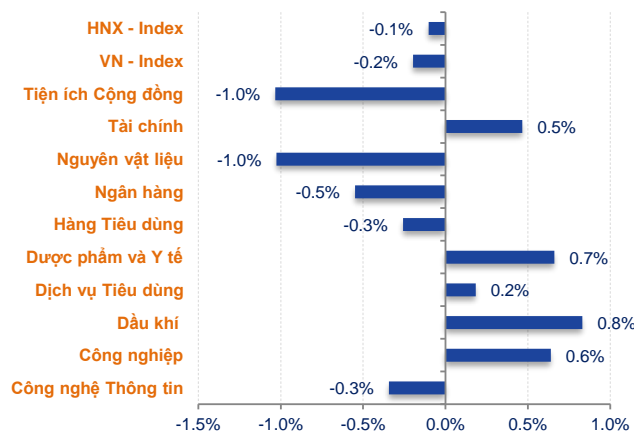
KLGD và VN-Index trong phiên



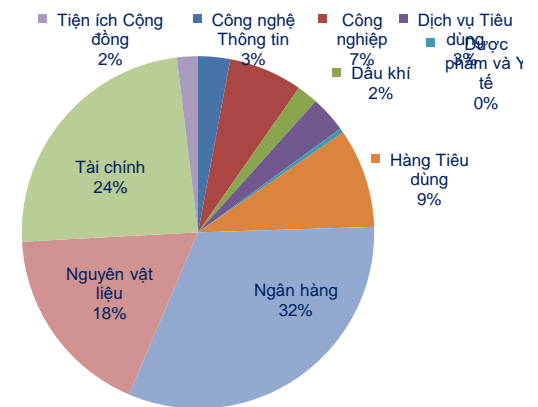
KLGD và HNX-Index trong phiên



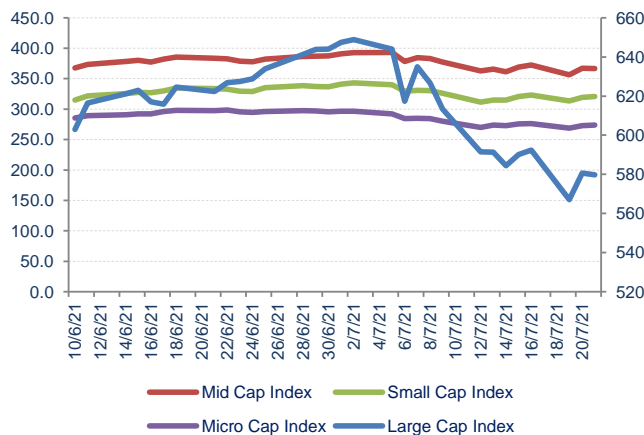
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



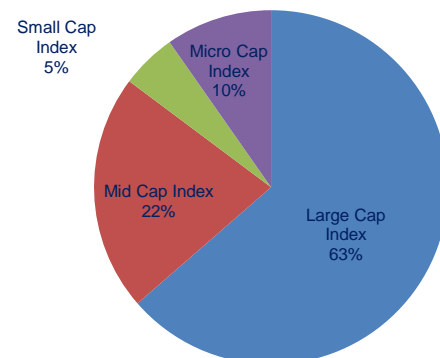
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VRE	2,118,800	VIC	11,429,512
2	HSG	890,000	MSB	4,880,200
3	VHM	708,600	CTG	2,217,500
4	HPG	676,300	HDB	1,400,616
5	GEX	394,800	STB	1,222,300

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DXS	265,100	NBC	71,900
2	APS	23,700	BVS	52,300
3	VND	23,700	DXP	23,300
4	VNR	22,100	ACM	18,300
5	KLF	20,100	SHB	8,711

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
MSB	28.00	27.90	↓	-0.36%	25,773,100
TCB	49.50	50.30	↑	1.62%	25,485,700
HPG	47.30	46.75	↓	-1.16%	21,335,700
HSG	35.40	35.80	↑	1.13%	15,211,500
VIC	103.00	104.00	↑	0.97%	14,220,912

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	27.10	26.70	↓	-1.48%	7,659,404
VND	41.40	41.40	→	0.00%	5,935,084
PVS	22.80	22.70	↓	-0.44%	5,769,241
SHS	39.60	39.40	↓	-0.51%	3,357,677
ART	8.60	8.50	↓	-1.16%	2,460,668

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TPC	8.76	9.41	0.65	↑ 7.42%
DGW	125.80	134.60	8.80	↑ 7.00%
VPG	40.90	43.75	2.85	↑ 6.97%
MDG	10.80	11.55	0.75	↑ 6.94%
CCI	17.40	18.60	1.20	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
X20	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
QHD	32.10	35.30	3.20	↑ 9.97%
KHS	20.20	22.20	2.00	↑ 9.90%
GDW	19.20	21.10	1.90	↑ 9.90%
KHG	21.40	23.50	2.10	↑ 9.81%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SGT	20.80	19.35	-1.45	↓ -6.97%
COM	43.00	40.00	-3.00	↓ -6.98%
FDC	11.60	10.80	-0.80	↓ -6.90%
DAT	20.65	19.30	-1.35	↓ -6.54%
SFC	23.10	21.60	-1.50	↓ -6.49%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BTW	36.00	32.40	-3.60	↓ -10.00%
HHC	84.90	76.50	-8.40	↓ -9.89%
CET	6.20	5.60	-0.60	↓ -9.68%
VE3	8.80	8.00	-0.80	↓ -9.09%
PJC	21.30	19.40	-1.90	↓ -8.92%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	25,773,100	16.2%	2,334	12.0	1.9
TCB	25,485,700	3250.0%	4,074	12.1	2.2
HPG	21,335,700	31.1%	4,054	11.7	2.4
HSG	15,211,500	34.1%	4,864	7.3	1.9
VIC	14,220,912	5.2%	1,969	52.3	2.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	7,659,404	14.2%	1,785	15.2	1.9
VND	5,935,084	29.7%	4,897	8.5	2.0
PVS	5,769,241	5.2%	1,427	16.0	0.8
SHS	3,357,677	30.8%	4,721	8.4	2.2
ART	2,460,668	2.3%	270	31.9	0.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TPC	↑ 7.4%	6.6%	993	8.9	0.6
DGW	↑ 7.0%	28.0%	7,290	17.3	4.3
VPG	↑ 7.0%	43.8%	5,276	7.8	2.4
MDG	↑ 6.9%	5.8%	842	12.8	0.8
CCI	↑ 6.9%	12.6%	1,945	8.9	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
X20	↑ 10.0%	8.1%	1,176	7.7	0.6
QHD	↑ 10.0%	31.8%	5,682	5.6	1.8
KHS	↑ 9.9%	15.1%	2,541	7.9	1.1
GDW	↑ 9.9%	12.9%	2,181	8.8	1.0
KHG	↑ 9.8%	6.4%	704	30.4	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	2,118,800	9.2%	1,175	22.7	2.1
HSG	890,000	34.1%	4,864	7.3	1.9
VHM	708,600	31.2%	8,023	13.3	3.8
HPG	676,300	31.1%	4,054	11.7	2.4
GEX	394,800	12.3%	1,923	11.2	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXS	265,100	0.0%	-	-	-
APS	23,700	23.9%	2,370	5.2	1.1
VND	23,700	29.7%	4,897	8.5	2.0
VNR	22,100	13.0%	2,678	7.9	0.8
KLF	20,100	-0.6%	(60)	-	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	371,630	22.1%	5,708	17.6	3.7
VHM	350,662	31.2%	8,023	13.3	3.8
VIC	348,390	5.2%	1,969	52.3	2.5
HPG	211,569	31.1%	4,054	11.7	2.4
VNM	179,527	33.1%	5,222	16.4	5.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	70,980	51.6%	10,779	18.8	12.5
SHB	52,182	14.2%	1,785	15.2	1.9
VCS	18,144	39.6%	9,561	11.9	4.3
VND	17,762	29.7%	4,897	8.5	2.0
BAB	15,587	7.7%	897	24.5	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
RIC	2.68	-9.3%	(1,030)	-	1.7
CTS	1.86	18.7%	2,444	8.4	1.5
VIX	1.80	37.3%	5,549	3.7	1.2
NHA	1.69	11.5%	1,138	20.4	2.0
PVD	1.66	0.4%	134	132.0	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	2.22	-11.2%	(1,049)	-	1.7
VIG	2.02	-1.8%	(103)	-	0.7
SHB	1.87	14.2%	1,785	15.2	1.9
APS	1.77	23.9%	2,370	5.2	1.1
WSS	1.75	-0.5%	(45)	-	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
